

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ THẠCH XUÂN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 153 /TB-UBND

Thạch Xuân, ngày 01 tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO

**Về việc công khai số liệu tình hình thực hiện Dự toán thu, chi ngân sách
06 tháng đầu năm 2026 tại xã Thạch Xuân**

Căn cứ Nghị định 73/2025/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Căn cứ Thông tư 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2025 của Bộ Tài Chính quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định 73/2025/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Nay UBND xã Thạch Xuân thông báo Niêm yết công khai Tình hình thực hiện dự toán 06 tháng đầu năm 2026 tại xã Thạch Xuân (Có phụ biểu kèm theo) như sau:

- Hình thức công khai:
 - + Niêm yết tại trụ sở UBND xã;
 - + Thông báo qua hệ thống đài truyền thanh;
 - + Cổng thông tin điện tử của xã: <http://Congthongtinxathachxuan>.
- Thời gian công khai bắt đầu từ hồi 8 giờ 00 phút ngày 01 tháng 07 năm 2026 và kết thúc 17 giờ 00 phút ngày 01 tháng 8 năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Thạch Xuân thông báo đề các tổ chức, cá nhân có liên quan được biết./. 

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- Chủ tịch và các chủ tịch UBND xã;
- MTTQ xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Trang công thông tin điện tử;
- Lưu VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Quang Đông

Số: 06 /BB-NY

Thạch Xuân, ngày 01 tháng 07 năm 2026

BIÊN BẢN

Niêm yết công khai số liệu thực hiện dự toán thu- chi ngân sách

06 tháng đầu năm 2026 tại Xã Thạch Xuân

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM NIÊM YẾT:

1. Thời gian: 8 giờ 00 , ngày 01 tháng 07 năm 2026
2. Địa điểm: Tai trụ sở UBND xã Thạch Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh.
3. Thành phần thực hiện niêm yết:
 - Ông Trần Quang Đông, Chức vụ: Chủ tịch UBND xã
 - Ông Lê Minh Sơn, Trưởng phòng Kinh tế Hạ Tầng
 - Bà Nguyễn Thị Thanh Hảo, chuyên viên Phòng Kinh tế kiêm thư ký

II. NỘI DUNG TIẾN HÀNH NIÊM YẾT:

1. Niêm yết công khai số liệu tình hình thực hiện dự toán thu- chi ngân sách 06 tháng đầu năm 2026 tại xã Thạch Xuân.

2. Thời gian niêm yết công khai: 30 ngày kể từ ngày 01/07/2026 đến ngày 01/08/2026.

3. Tham gia việc thực hiện và chứng kiến việc niêm yết công khai số liệu tình hình thực hiện dự toán thu- chi ngân sách 06 tháng đầu năm 2026, gồm các ông có tên nêu tại mục I.3 ở trên.

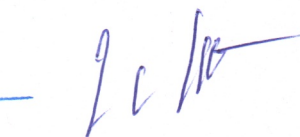
Biên bản này kết thúc vào hồi 8h15phút, ngày 01/07/2026 được đọc thông qua và công khai trước tất cả những người tham gia niêm yết công khai thống nhất cùng ký tên .

CHỦ TỊCH UBND XÃ Trưởng phòng Kinh tế

Người ghi biên bản



Trần Quang Đông



Lê Minh Sơn



Nguyễn Thị Thanh Hảo

Đơn vị: UBND xã Thạch Xuân
Chương : 800

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH
(06 THÁNG/2026)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

- Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
- Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;
- UBND xã Thạch Xuân công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách (06 tháng năm 2026) như sau:

Đvt: đồng

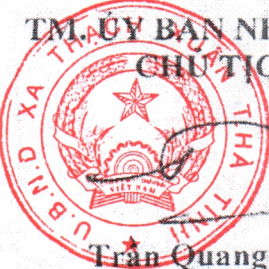
Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 06 tháng/2026	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện 6 tháng/2026) so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	175.599.000.000	136.682.438.031	77,84%	
I	Số thu phí, lệ phí	0	0		
1	Lệ phí...				
2	Phí...				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0	0		
1	Chi sự nghiệp		0		
a	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
b	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
2	Chi quản lý hành chính	0	0		
a	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	3.615.000.000	2.833.478.719	78,38%	
1	Lệ phí trước bạ	3.465.000.000	2.670.597.123	77,07%	
2	Phí	150.000.000	162.881.596	108,59%	
IV	Thu ngân sách trên địa bàn	44.560.000.000	47.234.244.687	106,00%	
1	Tiền hoa lợi đất công ích	30.000.000	11.404.020	38,01%	
2	Tiền sử dụng đất	40.000.000.000	35.535.903.464	88,84%	
3	Tiền thuê mặt đất, mặt nước	500.000.000	742.806.298	148,56%	
4	Thuế phi nông nghiệp	250.000.000	288.219.630	115,29%	
5	Thu khác ngân sách	80.000.000	175.698.431	219,62%	
6	Thuế ngoài quốc doanh	700.000.000	2.781.494.497	397,36%	
7	Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	200.000.000	674.462.000	337,23%	
8	Thuế thu nhập cá nhân	2.800.000.000	7.024.256.347	250,87%	
V	Thu bổ sung từ NS cấp trên	127.424.000.000	59.612.106.000	46,78%	
1	Thu bổ sung cân đối	101.504.000.000	50.734.800.000	49,98%	
2	Thu bổ sung có mục tiêu	25.920.000.000	8.877.306.000	34,25%	
VI	Thu chuyển nguồn		26.428.693.306		
VII	Thu kết dư ngân sách		573.915.319		
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	155.529.000.000	59.633.439.809	38,34%	
I	Nguồn ngân sách trong nước	155.529.000.000	59.633.439.809	38,34%	
1	Chi quản lý hành chính	31.683.492.000	12.285.354.612	38,78%	
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	30.000.097.000	10.686.491.412	35,62%	
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	1.683.395.000	1.598.863.200	94,98%	
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	150.000.000		0,00%	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ				
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo không cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ				
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	150.000.000		0,00%	
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo	150.000.000		0,00%	
-	Nhiệm vụ chuyển đổi số				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	66.716.855.000	27.508.541.992	41,23%	
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	48.366.775.000	22.746.122.669	47,03%	

3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	18.350.080.000	4.762.419.323	25,95%	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	6.517.000.000	2.421.074.711	37,15%	
4.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	3.683.972.000	1.764.286.411	48%	
4.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	2.833.028.000	656.788.300	23,18%	
5	Chi bảo đảm xã hội	21.912.378.000	11.619.301.620	53,03%	
5.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
5.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	21.912.378.000	11.619.301.620	53,03%	
6	Chi hoạt động kinh tế	20.701.000.000	3.641.845.848	17,59%	
6.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	13.490.000.000	3.562.845.848	26,41%	
6.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	7.211.000.000	79.000.000	1,10%	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	900.000.000	118.739.200	13,19%	
7.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
7.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	900.000.000	118.739.200	13,19%	
8	Sự nghiệp văn hóa	315.000.000	49.110.200	15,59%	
8.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
8.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	315.000.000	49.110.200	15,59%	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	81.000.000	599.000	0,74%	
9.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
9.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	81.000.000	599.000	0,74%	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	115.000.000	61.922.000	53,85%	
10.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
10.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	115.000.000	61.922.000	53,85%	
11	Chi cho quốc phòng	1.521.000.000	1.237.969.226	81,39%	
11.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
11.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	1.521.000.000	1.237.969.226	81,39%	
12	Chi cho an ninh trật tự	333.000.000	142.700.000	42,85%	
12.	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
12.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	333.000.000	142.700.000	42,85%	
13	Chi tiết kiệm chi CCTL	2.456.275.000			
14	Chi dự phòng ngân sách	2.127.000.000			
15	Chi nộp ngân sách cấp trên		546.281.400		
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
2.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
3.1	Dự án A				
3.2	Dự án B				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Dự án A				
4.2	Dự án B				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Dự án A				
6.2	Dự án B				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Dự án A				
7.2	Dự án B				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Dự án A				
8.2	Dự án B				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Dự án A				
9.2	Dự án B				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Dự án A				
10.2	Dự án B				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				

10	Chỉ sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Dự án A				
10.2	Dự án B				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				
1	Chỉ quản lý hành chính				
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				
2	Chỉ sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
2.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
3	Chỉ sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
3.1	Dự án A				
3.2	Dự án B				
4	Chỉ sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Dự án A				
4.2	Dự án B				
5	Chỉ bảo đảm xã hội				
5.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
6	Chỉ hoạt động kinh tế				
6.1	Dự án A				
6.2	Dự án B				
7	Chỉ sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Dự án A				
7.2	Dự án B				
8	Chỉ sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Dự án A				
8.2	Dự án B				
9	Chỉ sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Dự án A				
9.2	Dự án B				
10	Chỉ sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Dự án A				
10.2	Dự án B				

Thạch Xuân, ngày 04 tháng 7 năm 2026

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Quang Đông

Số: 06/BB-KTNY

Thạch Xuân, ngày 01 tháng 08 năm 2026

BIÊN BẢN

**Kết thúc Niêm yết công khai số liệu thực hiện dự toán thu, chi ngân sách xã
06 tháng đầu năm 2026 tại xã Thạch Xuân**

Hôm nay vào lúc 17 giờ 00 ngày 01 tháng 08 năm 2026. Tại trụ sở UBND xã Thạch Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Thành phần chúng tôi gồm có:

4. Ông Trần Quang Đông, Chức vụ: Chủ tịch UBND xã
5. Ông Lê Minh Sơn, Trưởng phòng Kinh tế Hạ Tầng
6. Bà Nguyễn Thị Thanh Hảo, chuyên viên Phòng Kinh tế kiêm thư ký

II. NỘI DUNG TIẾN HÀNH

1. Kết thúc Niêm yết công khai số liệu thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 03 tháng đầu năm 2026 tại xã Thạch Xuân

2. Thời gian niêm yết công khai số liệu thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 03 tháng đầu năm 2026 tại xã Thạch Xuân đã đủ 30 ngày, kể từ ngày 01/07/2026 đến ngày 01/08/2026.

Biên bản này được lập thành 02 bản: 01 lưu văn thư và 01 lưu hồ sơ tại Phòng Kinh tế.

CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA CÙNG KÝ TÊN

CHỦ TỊCH UBND XÃ Trưởng phòng Kinh tế

Người ghi biên bản



Trần Quang Đông

Lê Minh Sơn

Nguyễn Thị Thanh Hảo